

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CK  
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2021/HNGĐ- ST  
Ngày: 07-12-2021  
V/v “Ly hôn, Tranh chấp nuôi con”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CK, TỈNH TRÀ VINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Diêu Hoàng Tiếp

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Trần Thị Thuý Phụng

Ông Đỗ Thành Tiết

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Kim Thi, Thư ký Tòa án nhân dân huyện CK, tỉnh Trà Vinh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CK, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa:** bà Đinh Thị Mộng Cầm – Kiểm sát viên.

Trong ngày 07 tháng 12 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện CK xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 151/2021/TLST-HNGĐ, ngày 04 tháng 5 năm 2021 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 12 tháng 10 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 79/2021/QĐST-HNGĐ ngày 28/10/2021 và Thông báo về việc dời phiên tòa số 95/TB-TA ngày 15/11/2021 giữa các đương sự:

**- Nguyên đơn:** Bà Kiên Thị Nh, sinh năm 1992 (có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp Ô T, xã Châu Đ, huyện CK, tỉnh Trà Vinh.

**- Bị đơn:** ông Thạch D, sinh năm 1993 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp Ô T, xã Châu Đ, huyện CK, tỉnh Trà Vinh.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Kiên Thị Nh trình bày:

Bà và ông Thạch D xác lập quan hệ hôn nhân vào năm 2013, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Châu Điện, huyện CK. Quá trình chung sống có nhiều mâu thuẫn, bất hoà, thường xuyên cự cãi nên hai người không còn chung sống với nhau hơn 02 năm nay. Bà và ông Thạch D có 01 con chung tên Thạch Thị Quỳnh Nh, sinh ngày 12/4/2013 hiện nay con đang ở chung với bà. Về tài sản chung, nợ chung không có. Bà chỉ yêu cầu ly hôn và yêu cầu nuôi con không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con, tài sản chung, nợ chung không yêu cầu cũng không tranh chấp gì khác, không cung cấp thêm tài liệu chứng cứ gì mới. Mặt khác do bà bận công việc và dịch bệnh nên không thể đến theo Giấy mời của Tòa án nên yêu cầu Tòa án giải quyết vắng mặt, bà Kiên Thị Nh cam kết không khiếu nại về sau.

Bị đơn ông Thạch D vắng mặt không có lý do, theo biên bản lấy lời khai bà Thạch Thị Di là mẹ ruột ở chung nhà xác nhận hiện nay Thạch D không có mặt ở địa phương, mà đi làm ăn ở xa, bà Thạch Thị D có nhận các văn bản tố tụng của Tòa án và có báo lại cho Ông Thạch D biết nghe nói lại cũng đồng ý ly hôn với bà Kiên Thị Nh, đồng ý giao con chung cho Kiên Thị Nh nuôi, về tài sản chung, nợ chung không yêu cầu gì. Mặc dù ông Thạch D đã được Tòa án nhân dân huyện CK triệu tập hợp lệ đến Tòa án lần thứ hai mà ông vẫn vắng mặt. Nên căn cứ vào Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông Thạch D.

Cháu Thạch Thị Huỳnh Nh là con chung của bà Kiên Thị Nh và ông Thạch D trình bày: Sau khi cha mẹ ly hôn cháu có nguyện vọng được sống với mẹ Kiên Thị Nh.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến:

Về việc tuân thủ theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử đúng theo quy định của pháp luật. Việc chấp hành của người tham gia tố tụng: Đối với nguyên đơn từ khi thụ lý vụ án cũng như tại phiên tòa đương sự đã thực hiện đúng quy định của pháp luật. Riêng bị đơn vắng mặt nên không thực hiện đúng.

Về việc giải quyết vụ án đề nghị Hội đồng xét xử cho bà Kiên Thị Nh ly hôn với ông Thạch D; về con chung đề nghị chấp nhận yêu cầu của bà Kiên Thị Nh giao cháu Thạch Thị Huỳnh Nh cho bà Kiên Thị Nh nuôi, bà Kiên Thị Nh không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con đề nghị không xem xét; về tài sản chung không ai yêu cầu giải quyết nên đề nghị không xem xét; về nợ chung khai không có nên đề nghị không xem xét giải quyết. Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị buộc bà Kiên Thị Nh chịu án phí hôn nhân theo quy định.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về tố tụng: Bà Kiên Thị Nh có đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện CK, tỉnh Trà Vinh giải quyết việc hôn nhân, và yêu cầu nuôi con với ông Thạch D địa chỉ: ấp Ô T, xã Châu Đ, huyện CK, tỉnh Trà Vinh. Theo quy định tại Điều 28, Điều 35 và Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì quan hệ tranh chấp được xác định là “Ly hôn, tranh chấp nuôi con” và vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện CK, tỉnh Trà Vinh.

[2] Tại Tòa hôm nay bà Kiên Thị Nh là nguyên đơn có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt, ông Thạch D là bị đơn vắng mặt không có lý do. Theo quy định tại Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện CK xét xử vắng mặt bà Kiên Thị Nh và ông Thạch D.

[3] Về quan hệ hôn nhân: bà Kiên Thị Nh và ông Thạch D xác lập quan hệ hôn nhân năm 2013, có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật và được xem là vợ chồng hợp pháp. Nguyên nhân mâu thuẫn của vợ chồng theo bà Kiên Thị Nh là do thường hay cự cãi, không cùng quan điểm, cả hai đã không còn chung sống với nhau hơn 02 năm nay. Xét thấy mâu thuẫn giữa bà Kiên Thị Nh và ông Thạch D là có thật, hai người không tự giải quyết được với nhau và hai người đã không còn chung sống với nhau nữa. Tòa án mời giải quyết Ông Thạch D cũng không về, mặc dù Ông Thạch D đã được bà Thạch Thị D là mẹ ruột thông báo Tòa án thụ lý vụ án nhưng vẫn đi làm, không phản hồi về việc ly hôn của bà Kiên Thị Nh, chứng minh cuộc sống vợ chồng đã xảy ra trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, cho nên bà Kiên Thị Nh yêu cầu ly hôn. Hội đồng xét xử chấp nhận cho bà Kiên Thị Nh ly hôn với ông Thạch D là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[4] Về con chung: bà Kiên Thị Nh khai có một con chung tên Thạch Thị Huỳnh Nh, sinh ngày 12/4/2013 hiện bà Kiên Thị Nh đang nuôi, sau khi ly hôn bà Kiên Thị Nh yêu cầu nuôi con chung. Vấn đề này thấy rằng: Xét yêu cầu nuôi con chung của bà Kiên Thị Nh là có cơ sở cần được chấp nhận. Bởi lẽ, hiện nay cháu Thạch Thị Huỳnh Nh đang ở với Kiên Thị Nh và bà Thạch Thị Dlà mẹ ruột của ông Thạch D nghe nói lại là ông Thạch D cũng đồng ý giao con cho bà Kiên Thị Nh nuôi, nguyện vọng của cháu Thạch Thị Huỳnh Nh, sinh ngày 12/4/2013 sau khi cha mẹ ly hôn có nguyện vọng được sống với mẹ. Hội đồng xét xử nghĩ chấp nhận yêu cầu nuôi con của bà Kiên Thị Nh giao cháu Thạch Thị Huỳnh Nh, sinh ngày 12/4/2013 hiện bà Kiên Thị Nh nuôi cho bà Kiên Thị Nh tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp, có cơ sở và đúng quy định của pháp luật.

[5] Về vấn đề cấp dưỡng nuôi con: Tòa án đã giải thích cho đương sự biết về việc cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật, nhưng đương sự không ai có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về tài sản chung: bà Kiên Thị Nh không yêu cầu. Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về nợ chung: bà Kiên Thị Nh khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[8] Về án phí: buộc bà Kiên Thị Nh phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

[9] Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[10] Ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay về việc giải quyết vụ án phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử và các chứng cứ khách quan có trong hồ sơ vụ án nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39; 147; Điều 227, Điều 228, khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 51, 56, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Kiên Thị Nh. Cho bà Kiên Thị Nh ly hôn với ông Thạch D;

Về con chung:

Chấp nhận yêu cầu nuôi con của bà Kiên Thị Nh giao cháu Thạch Thị Huỳnh Nh, sinh ngày 12/4/2013 hiện bà Kiên Thị Nh nuôi cho bà Kiên Thị Nh tiếp tục nuôi dưỡng.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Về vấn đề cấp dưỡng nuôi con: Tòa án đã giải thích cho đương sự biết về việc cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật, nhưng đương sự không ai có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về tài sản chung: bà Kiên Thị Nh không yêu cầu. Hội đồng xét xử không xem xét.

Về nợ chung: bà Kiên Thị Nh khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

Về án phí hôn nhân sơ thẩm:

Bà Kiên Thị Nh phải chịu nộp số tiền là 300.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0005532 ngày 04 tháng 5 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện CK, tỉnh Trà Vinh. Bà Kiên Thị Nh đã nộp đủ án phí hôn nhân sơ thẩm.

Đương sự bà Kiên Thị Nh và ông Thạch D vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành

án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án; quyền, nghĩa vụ của người được thi hành án, người phải thi hành án; tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện CK;
- CCTHADS huyện CK;
- UBND xã Châu Đ, huyện CK;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Diêu Hoàng Tiếp**